

Bản án số: 48/2024/HS-PT
Ngày 14-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quân Vương;

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc;

Bà Nguyễn Thị Sang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hương Trầm - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 07 và 14 tháng 3 năm 2024, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 274/2023/TLPT-HS ngày 21 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo Nguyễn Thị Ý T và Nguyễn Thị Bích P. Do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Ý T và Nguyễn Thị Bích P đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 79/2023/HS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương.

- Các bị cáo kháng cáo:

1. Nguyễn Thị Ý T, sinh năm 1987 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: Ấp D, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh T1 và bà Trần Thị Thanh T2; chồng bị cáo tên Nguyễn Thanh D; có 03 người con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 07 tháng 4 năm 2023 đến ngày 19 tháng 5 năm 2023, được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh cho đến nay; bị cáo có mặt.

2. Nguyễn Thị Bích P, sinh năm 1970 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Tổ D, ấp V, xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Lý Ngọc B; chồng bị cáo tên Nguyễn Văn D1; bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh

năm 2001; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12 tháng 01 năm 2023 cho đến nay; bị cáo có mặt.

Trong vụ án còn có 06 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 12 ngày 9 năm 2022, tại nơi ở của Nguyễn Thị Bích P, ngụ tại ấp V, xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương, Đ Công an huyện P, tỉnh Bình Dương phối hợp với Công an xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương tiến hành bắt quả tang Nguyễn Thị Bích P đang ghi bán số đề thắng thua bằng tiền. P đã bán số đề cho những người sau:

1. Bán số đề cho ông Trần Văn K, đài xổ số Thành phố Hồ Chí Minh bao gồm các số đề và số tiền như sau:

- + Số 68 bao lô 20.000 đồng x 14 lô thành tiền 280.000 đồng;
- + Số 22 bao lô 30.000 đồng x 14 lô thành tiền 420.000 đồng;
- + Số 568 bao lô 2.000 đồng x 15 lô thành tiền 30.000 đồng;
- + Số 22 đá 68 là 5.000 đồng với số tiền 150.000 đồng;

Tổng số tiền P bán số đề cho K là: 880.000 đồng.

Kết quả xổ số cùng ngày ông K trúng số 22 bao lô 30.000 đồng, nên trúng được số tiền 2.100.000 đồng. Do đó, tổng số tiền P bán số đề cho K bao gồm tiền ghi bán số đề cộng với tiền trúng số đề là: 2.980.000 đồng (hai triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng).

2. Bán số đề cho bà Nguyễn Thị Thu S, đài miền B bao gồm các số đề và số tiền như sau:

- + Số 03 bao lô 5.000 đồng x 22 lô thành tiền 110.000 đồng;
- + Số 30 bao lô 5.000 đồng x 22 lô thành tiền 110.000 đồng;

Tổng số tiền P bán số đề cho bà S là 220.000 đồng (hai trăm hai mươi nghìn đồng). Kết quả xổ số cùng ngày bà S không trúng.

3. Bán số đề cho Nguyễn Văn D1, đài xổ số Thành phố H và đài xổ số miền B gồm các số đề và số tiền như sau:

- Đài xổ số M (Thành phố Hồ Chí Minh):
- + Số 35 bao lô 5.000 đồng x 14 lô thành tiền 70.000 đồng
- + Số 75 bao lô 5.000 đồng x 14 lô thành tiền 70.000 đồng

+ Số 68 bao lô 10.000 đồng x 14 lô thành tiền 140.000 đồng
 + Số 35 đá 75 đá 68 số tiền 1.000 đồng thành tiền 90.000 đồng nhưng P chỉ tính 60.000 đồng:

+ Số 369 bao lô 2.000 đồng x 15 lô thành tiền 30.000 đồng

+ Số 69 đá 68 số tiền 1.000 đồng thành tiền 30.000 đồng

Tổng số tiền P bán số đề cho D1 là 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng).

Kết quả xổ số cùng ngày, D1 trúng các số đề với số tiền như sau: Số 35 và 75 bao lô mỗi số 5.000 đồng nên D1 trúng được 700.000 đồng; số 35 đá 75 số tiền 1.000 đồng nên D1 trúng được số tiền 600.000 đồng. Tổng số tiền trúng là 1.300.000 đồng. Do đó, tổng số tiền P bán số đề cho D1 gồm tiền ghi bán số đề cộng với tiền trúng là: 1.700.000 đồng (một triệu bảy trăm nghìn đồng).

- Đài xổ số M:

+ Số 68 bao lô 10.000 đồng x 22 lô thành tiền 220.000 đồng, nhưng bà P chỉ tính 200.000 đồng.

+ Số 58 đá số 85 đá số 68 số tiền 1.000 đồng thành tiền 132.000 đồng, nhưng bà P chỉ tính 100.000 đồng.

Tổng số tiền P bán số đề cho D1 đài Miền B1 là: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Kết quả xổ số cùng ngày ông D1 không trúng.

4. Bán số đề cho bà Nguyễn Như P1 đài xổ số Thành phố Hồ Chí Minh các số đề và số tiền như sau:

+ Số 81 bao lô 5.000 đồng x 14 lô thành tiền 70.000 đồng

Kết quả xổ số bà P1 không trúng.

5. Bán số đề cho ông Thiệu Viết H đài xổ số Thành phố Hồ Chí Minh gồm các số đề và số tiền như sau:

+ Số 62 bao lô 100.000 đồng x 14 lô thành tiền 1.400.000 đồng

+ Số 03 bao lô 100.000 đồng x 14 lô thành tiền 1.400.000 đồng

+ Số 62 đá 03 số tiền 50.000 đồng thành tiền 1.500.000 đồng nhưng P chỉ tính 1.300.000 đồng.

Tổng cộng số tiền P bán số đề cho H là 4.100.000 đồng (bốn triệu một trăm nghìn đồng). Kết quả xổ số ông H không trúng.

6. Bán số đề cho một người phụ nữ không rõ lai lịch, đài xổ số Thành phố Hồ Chí Minh và đài Miền B1 số đề và số tiền như sau:

- Đài M: Số 69 bao lô 10.000 đồng x 14 lô, thành tiền 140.000 đồng. Kết quả xổ số cùng ngày không trúng.

- Đ1: Số 10 đá số 20 đá số 30 số tiền 1.000 đồng, thành tiền 132.000 đồng. Kết quả xổ số cùng ngày không trúng.

Như vậy, tổng số tiền P bán số đề của đài xổ số M vào ngày 12 tháng 9 năm 2022 (Thành phố Hồ Chí Minh) là: 8.990.000 đồng, bao gồm tiền ghi bán số đề là 5.590.000 đồng cộng với tiền trúng số đề là 3.400.000 đồng; tổng số tiền bán số đề đài xổ số miền B là: 652.000 đồng (sáu trăm năm mươi hai nghìn đồng).

P khai nhận, P bắt đầu ghi bán số đề từ đầu tháng 8/2022, nhưng những phôi đề từ đầu tháng 8 năm 2022 đến ngày 24 tháng 8 năm 2022, P đã hủy bỏ nên cơ quan điều tra không thu giữ được. Ngoài ra, P còn ghi bán số đề cho 15 người khác không rõ nhân thân, lai lịch từ ngày 25 tháng 8 năm 2022 đến ngày 11 năm 9 năm 2022 với các số đề và số tiền cụ thể có phụ lục kèm theo.

Sau khi bán số đề cho những người mua số đề nêu trên, P tổng hợp các số đề, số tiền đánh đề bằng cách ghi trên mặt sau bao thuốc lá rồi chụp hình gửi qua tài khoản zalo có tên “K1 mơ” cho Nguyễn Thị Ý Thi trước 16 giờ hàng ngày đối với đài xổ số M, trước 18 giờ hàng ngày đối với đài xổ số Miền B1 để hưởng tiền hoa hồng, cứ 1.000.000 đồng thì P được số tiền 100.000 đồng. Sau khi T nhận phôi đề từ P và có kết quả xổ số, T và P sẽ thanh toán tiền ghi số đề vào ngày hôm sau. Khi thanh toán tiền số đề, do giữa P và T có chơi nhiều dây hụi và mượn tiền qua lại nên số tiền mua bán số đề khi thanh toán và chuyển cho nhau giữa P và T sẽ không trùng khớp với số tiền trên các phôi đề mà P đã giao cho T. Do đó, chỉ có đủ căn cứ xác định P giao lại các số đề cho T vào các ngày như sau:

Ngày 12 tháng 8 năm 2022, sau khi P bán số đề cho những người mua số đề thì P giao lại các số đề và số tiền ghi bán số đề cho T là 5.000.000 đồng.

Ngày 17 tháng 8 năm 2022, sau khi P bán số đề cho những người mua số đề thì P giao lại các số đề và số tiền ghi bán số đề cho T là 10.000.000 đồng.

Ngày 04 tháng 9 năm 2022, sau khi P bán số đề cho những người mua số đề thì P giao lại các số đề và số tiền ghi bán số đề của đài M cho T là 11.793.000 đồng, số tiền đài Miền bắc là 12.660.000 đồng.

Ngày 07 tháng 9 năm 2022, sau khi P bán số đề cho những người mua số đề thì P giao lại các số đề và số tiền ghi bán số đề đài xổ số Đồng Nai cho T với số tiền đánh đề là 7.085.000 đồng, số tiền đài Miền B1 là 11.154.000 đồng.

Ngày 12 tháng 9 năm 2022, T có nhận được tin nhắn Z chuyển số đề từ P đài xổ số Thành phố Hồ Chí Minh với số tiền ghi số đề là 5.590.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số của đài Thành phố Hồ Chí Minh thì số tiền trúng số đề là 3.400.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi số đề giữa T và P trong ngày 12 tháng 9 năm 2022 là 8.990.000 đồng.

Tang vật thu giữ:

- 6.200.000 đồng của Nguyễn Thị Bích P.
 - 01 (một) điện thoại hiệu Nokia 150 màu xanh số Seri 1: 353163110542635, số Seri 2: 353163111542634;
 - 01 (một) điện thoại di động hiệu S1 A12 số Imel 1: 354668771577836; số Imel 2: 358183411577838.
 - Thu giữ 03 (ba) tờ giấy có ghi số đề của Nguyễn Thị Bích P.
 - 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 của Nguyễn Thị Ngọc Á.
- Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P thu giữ:
- Số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) của Nguyễn Thị Ý T. Quá trình điều tra xác định tổng số tiền ghi số đề T nhận từ bà P là 51.832.000 đồng.
 - 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 số Imel 1: 359871972154885; number Imel 2: 359871972072590 của Nguyễn Thị Ý T.
 - 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme C21-Y số Imei 1: 860666053941438, số Imei 2: 860666053941420 của Nguyễn Như P1.
 - 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 150 màu xanh của Thiều Viết H.
 - 404.000 đồng của Thiều Viết H.
 - Số tiền thu lợi bất chính của P được hưởng từ việc giao số đề cho T khi thực hiện hành vi phạm tội là 5.183.200 đồng.
 - Tổng số tiền P bán số đề cho những người mua số đề là 239.516.000 đồng, P khai chuyển hết số tiền trên cho T, tuy nhiên, chỉ có căn cứ xác định T nhận tổng số tiền là 51.832.000 đồng, do đó, đề nghị truy thu buộc P phải nộp lại số tiền 187.684.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Cáo trạng số 75/CT-VKSPG ngày 05 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Ý T, Nguyễn Thị Bích P về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2023/HS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Bích P, Nguyễn Thị Ý T phạm tội “Đánh bạc”.
2. Về hình phạt:
 - 2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bích P 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ý T 01 (một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 07 tháng 4 năm 2023 đến ngày 09 tháng 5 năm 2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 08 và 11 tháng 9 năm 2023, các bị cáo Nguyễn Thị Ý T và Nguyễn Thị Bích P kháng cáo xin hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Sau khi án sơ thẩm tuyên, các bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm xác định số tiền dùng để đánh bạc trong việc mua bán số đề của các bị cáo Nguyễn Thị Ý T, Nguyễn Thị Bích P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Thu S, Nguyễn Như P1, Nguyễn Văn D1, Trần Văn K, Thiệu Viết H là chưa đúng không theo tổng số lô số của kết quả xổ số đài miền N 02 con số là 18 lô, 03 con số là 17 lô; đài miền B 02 con số là 27 lô, 03 con số là 23 lô mà chỉ tính theo sự thỏa thuận của các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thỏa thuận giảm số tiền mua lô số đề, giảm số tiền mua số đề (đài miền N 14 lô/18 lô và 15 lô/17 lô; đài miền B lô/27 lô và 21 lô/23 lô) là không đúng. Tại Tiểu mục 6, Mục I Giải đáp một số vấn đề nghiệp vụ số 01/2017/GĐ-TANDTC của Tòa án nhân dân tối cao ngày 07/4/2017 xác định “... *số tiền của người chơi đề, cá độ dùng đánh bạc là tổng số tiền mà họ đã bỏ ra để mua số đề, cá độ cộng với số tiền thực tế mà họ được nhận từ chủ đề, chủ cá độ (trong trường hợp người chơi số đề, cá độ có trúng số đề, thắng cược cá độ) hoặc là tổng số tiền mà họ đã bỏ ra để mua số đề, cá độ (trong trường hợp người chơi số đề, cá độ không trúng số đề, không thắng cược cá độ). Như vậy, số tiền mà họ đã bỏ ra không chỉ là số tiền thực tế họ đưa cho người ghi đề, ghi cá độ mà phải là số tiền ghi trên tờ phoi hoặc giấy tờ khác chứng minh việc đánh bạc trái phép*”.

Có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm đối với Thiệu Viết H mua số đề của Nguyễn Thị Bích P ngày 12 tháng 9 năm 2022 đài Thành phố Hồ Chí Minh với số tiền dùng để đánh bạc là 5.400.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm đối với Thiệu Viết H.

Những vi phạm như trên là vi phạm nghiêm trọng về áp dụng pháp luật xác định sai số tiền dùng để đánh bạc, dẫn đến bỏ lọt tội phạm đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Thiệu Viết H, xác định chưa đúng tính chất mức độ phạm tội đối với các bị cáo Nguyễn Thị Ý T, Nguyễn Thị Bích P (số lần phạm tội), để làm căn cứ quyết định hình phạt và áp dụng biện pháp tư pháp truy thu số tiền sử

dụng để đánh bạc đối với bị cáo Nguyễn Thị Ý T, Nguyễn Thị Bích P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Thu S, Nguyễn Như P1, Nguyễn Văn D1, Trần Văn K và Thiệu Viết H mà cấp phúc thẩm không thể khắc phục được nên cần phải hủy Bản án sơ thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung. Do vụ án bị đề nghị hủy nên không xem xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Ý T, Nguyễn Thị Bích P. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a, b khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không xem xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Ý T, Nguyễn Thị Bích P, hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2023/HS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương để điều tra lại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Ý T, Nguyễn Thị Bích P được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Thị Ý T, Nguyễn Thị Bích P khai nhận hành vi phạm tội thống nhất như nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, có đủ cơ sở xác định: khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 12 tháng 9 năm 2022, khi P đang ghi bán số đề thắng thua bằng tiền cho Trần Văn K, Nguyễn Thị Thu S, Nguyễn Văn D1, Nguyễn Như P1, Thiệu Viết H và 01 người phụ nữ không rõ nhân thân, lai lịch tại nơi ở của P thuộc ấp V, xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Tổng số tiền đánh bạc của P ngày 12 tháng 9 năm 2022 là 8.990.000 đồng (tiền bán số đề và tiền trúng số đề của đài xổ số M). Sau khi bán số đề cho những người mua số đề, P giao phoi đề lại cho Nguyễn Thị Ý T để hưởng tiền hoa hồng. T đã nhận phoi đề từ P với tổng số tiền là 8.990.000 đồng. Nguyễn Thị Bích P thực hiện hành vi bán số đề thắng thua bằng tiền từ đầu tháng 8 năm 2022 đến ngày 12 tháng 9 năm 2022. Trong thời gian này, ngoài lần giao phoi đề cho T vào ngày 12 tháng 9 năm 2022, P còn giao phoi đề cho T nhiều ngày khác để hưởng tiền hoa hồng.

[2.1] Hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị Ý T và Nguyễn Thị Bích P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm xác định số tiền dùng để đánh bạc trong việc mua bán số đề của các bị cáo Nguyễn Thị Ý T, Nguyễn Thị Bích P và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Thu S, Nguyễn Như P1, Nguyễn Văn

D1, Trần Văn K và Thiệu Viết H là không đúng, không theo tổng số lô số của kết quả xổ số đài Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương, Đồng Nai... (đài miền N nói chung) 02 con số là 18 lô, 03 con số là 17 lô; đài miền B 02 con số là 27 lô, 03 con số là 23 lô mà chỉ tính theo sự thỏa thuận của các bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thỏa thuận giảm số tiền mua lô số đề, giảm số tiền mua số đề (các đài trong miền N 14 lô/18 lô và 15 lô/17 lô; đài miền B lô/27 lô và 21 lô/23 lô) là không đúng theo hướng dẫn Tại Tiểu mục 6, Mục I Giải đáp một số vấn đề nghiệp vụ số 01/2017/GĐ-TANDTC ngày 07 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân tối cao, xác định thì “... số tiền của người chơi đề, cá độ dùng đánh bạc là tổng số tiền mà họ đã bỏ ra để mua số đề, cá độ cộng với số tiền thực tế mà họ được nhận từ chủ đề, chủ cá độ (trong trường hợp người chơi số đề, cá độ có trúng số đề, thắng cược cá độ) hoặc là tổng số tiền mà họ đã bỏ ra để mua số đề, cá độ (trong trường hợp người chơi số đề, cá độ không trúng số đề, không thắng cược cá độ). Như vậy, số tiền mà họ đã bỏ ra không chỉ là số tiền thực tế họ đưa cho người ghi đề, ghi cá độ mà phải là số tiền ghi trên tờ phoi hoặc giấy tờ khác chứng minh việc đánh bạc trái phép.”.

[2.2] Thiệu Viết H mua số đề của Nguyễn Thị Bích P ngày 12 tháng 9 năm 2022 đài Thành phố Hồ Chí Minh với số tiền dùng để đánh bạc là 5.400.000 đồng nhưng không xử lý, dẫn đến bỏ lọt tội phạm đối với Thiệu Viết H; xác định chưa đúng số lần phạm tội đối với các bị cáo Nguyễn Thị Ý T, Nguyễn Thị Bích P để làm căn cứ quyết định hình phạt và áp dụng biện pháp tư pháp truy thu số tiền sử dụng để đánh bạc đối với bị cáo Nguyễn Thị Ý T, Nguyễn Thị Bích P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Thu S, Nguyễn Như P1, Nguyễn Văn D1 và Trần Văn K.

[2.3] Giữa các bị cáo Nguyễn Thị Bích P và bị cáo Nguyễn Thị Ý Thi ngoài việc chuyển khoản cho nhau tiền ghi số đề thì giữa hai bị cáo T và P còn chuyển khoản cho nhau tiền hui, tuy nhiên cấp sơ thẩm chưa điều tra làm rõ phần tiền nào là tiền hui, tiền nào là tiền ghi số đề; chưa làm rõ tiền bị cáo T nhận phoi đề cụ thể bao nhiêu, đã chuyển trả tiền trúng số đề bao nhiêu để buộc người trúng đề phải nộp lại, dẫn đến buộc bị cáo T nộp lại 51.832.000 đồng, bị cáo P phải nộp lại 187.684.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước là chưa đủ căn cứ.

[2.4] Xét các vi phạm của cấp sơ thẩm nói trên cấp phúc thẩm không thể khắc phục được nên cần hủy án sơ thẩm, giao hồ sơ lại cho Viện kiểm sát nhân dân huyện P điều tra lại theo thủ tục chung. Do hủy án sơ thẩm nên không xét kháng cáo của các bị cáo.

[3] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị hủy án sơ thẩm là có căn cứ.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo không phải nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2023/HS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương.

2. Giao hồ sơ cho Viện Kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương để điều tra lại theo quy định pháp luật.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Thị Ý T và Nguyễn Thị Bích P không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương (5);
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo (02);
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu VP (4), hồ sơ vụ án, HTHT, 20.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quân Vương